

Bản án số: 435/2023/DS-ST

Ngày: 20-9-2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Soan

Bà Châu Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 565/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 420/2023/QĐST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 403/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V, địa chỉ trụ sở: Phường H, quận Đ, Thành phố H, địa chỉ liên lạc: Phường B, quận V, Thành phố H; người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G, địa chỉ: Phường T, thành phố Đ, Thành phố H;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Tiến N, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, theo Văn bản ủy quyền số 276/23/UQKK-GLX VP ngày 30/7/2023 và số 12907/2023/UQ-GLX DT ngày 25/7/2023; địa chỉ liên lạc: Phường C, Quận D, Thành phố H; (có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Gia H, sinh năm 1996; địa chỉ: Phường G, quận V, Thành phố H, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 11 năm 2022, Thông báo chuyển giao quyền, nghĩa vụ tố tụng và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần V (viết tắt là Ngân hàng V) và ông Trần Gia H thỏa thuận ký hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, Ngân hàng Thương mại cổ phần V cho ông Trần Gia H vay số tiền 1.150.000.000 đồng; mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô hiệu Vinfast Lux SA 2.0 bản nâng cao (Plus) sản xuất năm 2020, mới 100% để đi lại; thời hạn vay 96 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày 06/11/2020 đến ngày 06/11/2028; lãi suất cho vay trong hạn là 9%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần với biên độ 4,4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

Tài sản bảo đảm: Để đảm bảo cho khoản vay, ông Trần Gia H đã thế chấp cho nguyên đơn tài sản là xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA 2.0, màu xanh, số khung RPXAB 2RXGLV000989, số máy 2005 20013VF20SUV, biển kiểm soát 51H-429.81 do ông Trần Gia H đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 618136 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an Thành phố H cấp ngày 03/11/2020, theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố H. Tài sản bảo đảm do ông Trần Gia H giữ và bảo quản, sử dụng từ khi thế chấp cho Ngân hàng đến nay.

Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng V đã giải ngân đầy đủ, ông Trần Gia H đã nhận đủ số tiền vay. Bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn số nợ gốc và lãi là 321.985.473 đồng, trong đó trả nợ gốc là 203.659.998 đồng, trả nợ lãi là 118.325.475 đồng. Đến ngày 12/4/2022, bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay định kỳ hàng tháng cho nguyên đơn theo thỏa thuận trong hợp đồng vay ký giữa hai bên nêu trên. Nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nợ đến hạn thanh toán nhưng bị đơn vẫn không thanh toán hết nợ vay cho nguyên đơn. Tạm tính đến ngày 15/5/2023, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền gốc và lãi là 1.212.698.401 đồng trong đó nợ gốc là 946.340.002 đồng, nợ lãi là 266.358.399 đồng.

Ngân hàng V khởi kiện ông Trần Gia H, yêu cầu bị đơn phải trả cho nguyên đơn các khoản nợ gốc và lãi theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020. Nếu ông Trần Gia H không thanh toán hết các khoản nợ thì Ngân hàng V yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành bản án, kê biên, xử lý tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ cho ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nêu trên của bị đơn không đủ thanh toán hết khoản nợ cho nguyên đơn thì bị đơn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho nguyên đơn.

Ngày 30/6/2023, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G (viết tắt là Công ty G) ký hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB với Ngân hàng V. Theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán nợ trên và Thông báo chuyển giao quyền và nghĩa vụ tổ tụng số 2979/CV-VPB ngày 22/8/2023 của Ngân hàng V thì Ngân hàng V đã bán khoản nợ, chuyển giao toàn bộ quyền chủ nợ của khoản nợ nêu trên và quyền đối với tài sản bảo đảm liên quan đến khoản nợ xuất phát từ hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020 của ông Trần Gia H cho Công ty G. Công ty G có toàn quyền thu hồi khoản nợ theo quy định của pháp luật. Tính đến ngày 20/9/2023, bị đơn còn nợ số tiền gốc và lãi

là 1.278.727.373 đồng (trong đó nợ gốc là 946.340.002 đồng, nợ lãi trong hạn là 228.673.447 đồng, lãi quá hạn là 103.713.924 đồng).

Công ty G kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng của nguyên đơn Ngân hàng V. Công ty G tiếp tục khởi kiện và yêu cầu ông Trần Gia H phải trả cho Công ty G các khoản nợ tính đến ngày 20/9/2023 theo hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020 ký giữa Ngân hàng V với ông Trần Gia H và hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30/6/2023 ký giữa Ngân hàng V với Công ty G như sau:

- + Nợ gốc: 946.340.002 đồng;
- + Nợ lãi trong hạn: 228.673.447 đồng;
- + Nợ lãi quá hạn: 103.713.924 đồng;
- Tổng cộng nợ gốc và lãi là: 1.278.727.373 đồng

Ngoài ra, Công ty G yêu cầu ông Trần Gia H phải trả lãi suất phát sinh trên nợ gốc còn nợ tính từ ngày 21/9/2023 cho đến khi trả hết nợ cho Công ty G theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020 và hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30/6/2023 mà các bên đã ký kết.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi có bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Đến hạn thanh toán trên, nếu ông Trần Gia H không thanh toán hết số nợ trên thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành bản án, kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sở hữu xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA 2.0, màu xanh, số khung RPXAB 2RXGLV000989, số máy 2005 20013VF20SUV, biển kiểm soát 51H-429.81 do ông Trần Gia H đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nêu trên để thu hồi nợ cho Công ty G. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nêu trên của bị đơn không đủ thanh toán hết khoản nợ cho Công ty G thì bị đơn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Công ty G.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để triệu tập ông Trần Gia H tới Tòa án để lấy lời khai, tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Trần Gia H không đến, do đó Tòa án không lấy lời khai của bị đơn cũng như không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa xét xử, Công ty G vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về tổ tụng: Tòa án đã xác định đúng người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện

đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về các khoản nợ và yêu cầu xử lý, phát mại tài sản thế chấp là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quyền khởi kiện và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Trần Gia H có vay tiền của Ngân hàng Thương mại cổ phần V, có ký hợp đồng vay kèm hợp đồng thế chấp, do đó có cơ sở xác định giữa ông Trần Gia H và Ngân hàng V có giao kết hợp đồng dân sự vay tài sản, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Sau đó, Ngân hàng V bán các khoản nợ của bị đơn cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G theo hợp đồng mua bán nợ ngày 30/6/2023. Do ông Trần Gia H không trả tiền đúng hạn nên Ngân hàng V khởi kiện và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Ngân hàng V theo quy định tại khoản 4 Điều 74, Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018.

Tòa án đã xác minh địa chỉ cư trú của ông Trần Gia H tại Công an Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả xác minh ông Trần Gia H có đăng ký tạm trú và thực tế đang cư trú tại địa chỉ Phường G, quận V, Thành phố H. Do ông Trần Gia H cư trú tại quận V, Thành phố H nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về người tham gia tố tụng: Đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Bị đơn ông Trần Gia H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung

Quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Trần Gia H và Ngân hàng Thương mại cổ phần V có thỏa thuận vay tài sản thế chấp trong hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020; sau đó, Ngân hàng V bán khoản nợ trên cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G. Từ đó có đủ căn cứ để xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020 được ký giữa ông Trần Gia H là cá nhân có năng lực chủ thể với Ngân hàng Thương mại cổ phần V là tổ chức có tư cách pháp nhân, hợp đồng được lập thành văn bản. Sau đó, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G là tổ chức có tư cách pháp nhân đã mua lại khoản nợ này theo hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30/6/2023 ký với Ngân hàng V và Thông báo chuyển giao quyền và nghĩa vụ tố tụng số 2979/CV-VPB ngày 22/8/2023 của Ngân hàng V, cho thấy việc giao kết hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp, hợp đồng mua bán nợ giữa các bên là có thật và tự nguyện, nội dung mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định tại các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và các quy định khác của pháp luật nên có giá trị pháp lý.

Xét thỏa thuận trong hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020, bảng kê chi tiết các khoản nợ thể hiện ông Trần Gia H vay của Ngân hàng V số tiền 1.150.000.000 đồng, mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô hiệu Vinfast Lux SA 2.0 bản nâng cao (Plus) sản xuất năm 2020, mới 100% để đi lại; thời hạn vay 96 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày 06/11/2020 đến ngày 06/11/2028; lãi suất cho vay trong hạn là 9%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần với biên độ 4,4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Để đảm bảo cho khoản vay, bị đơn đã thế chấp cho nguyên đơn tài sản là xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA 2.0 mang biển kiểm soát 51H-429.81 do ông Trần Gia H đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm. Tài sản bảo đảm do ông Trần Gia H giữ và bảo quản, sử dụng từ khi thế chấp cho Ngân hàng đến nay.

Xét thực hiện hợp đồng, bị đơn đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho nguyên đơn số nợ gốc và lãi là 321.985.473 đồng, trong đó trả nợ gốc là 203.659.998 đồng, trả nợ lãi là 118.325.475 đồng. Đến ngày 12/4/2022, bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay định kỳ hàng tháng cho nguyên đơn theo thỏa thuận trong hợp đồng vay. Như vậy, theo nguyên đơn yêu cầu thì bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng cộng nợ gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 20/9/2023 là 1.278.727.373 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 946.340.002 đồng, nợ lãi trong hạn là 228.673.447 đồng, nợ lãi quá hạn là 103.713.924 đồng). Theo văn bản ngày 11/3/2023 của Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Công an Thành phố H trả lời xác minh của Tòa án về xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA 2.0, màu xanh, số khung RPXAB 2RXGLV000989, số máy 2005 20013VF20SUV, biển kiểm soát 51H-429.81 từ khi đăng ký lần đầu ngày 03/11/2020 đến nay do ông Trần Gia H đứng tên, trạng thái xe đang thế chấp, có giấy ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy tài sản thế chấp này là hợp pháp. Do ông Trần Gia H vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định trong hợp đồng vay gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên nguyên đơn khởi kiện, yêu cầu thu hồi nợ và xử lý tài sản bảo đảm nếu không trả hết nợ là có cơ sở theo thỏa thuận giữa các bên và quy định của pháp luật.

Xét quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ số 1020/2023/QĐ-CCTLCC ngày 13/7/2023 cho ông Trần Gia H, yêu cầu bị đơn cung cấp bản sao toàn bộ tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc ký kết,

thực hiện hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản, việc thanh toán nợ, các khoản còn nợ có liên quan đến tranh chấp giữa bị đơn với nguyên đơn, tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu VINFAST Lux SA 2.0 mang biển kiểm soát 51H-429.81 do ông Trần Gia H đứng tên chủ sở hữu hiện nay đang lưu giữ ở đâu và ai quản lý nhưng ông Trần Gia H không có ý kiến phản hồi cũng như không giao nộp tài liệu, chứng cứ nào khác. Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông Trần Gia H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời đối chiếu các khoản nợ và tài sản thế chấp, nhưng ông Trần Gia H đều vắng mặt không có lý do. Bị đơn cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với các khoản nợ và xử lý tài sản bảo đảm nên xem như bị đơn đã từ bỏ quyền của mình, mặc nhiên thừa nhận còn nợ các khoản vay như nguyên đơn yêu cầu.

Hội đồng xét xử xét thời điểm giao kết và thực hiện hợp đồng, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: *“Trường hợp có quy định khác nhau giữa luật này và các luật khác có liên quan về thành lập, tổ chức, hoạt động, kiểm soát đặc biệt, tổ chức lại, giải thể tổ chức tín dụng; việc thành lập, tổ chức, hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng thì áp dụng theo quy định của Luật này”*; theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”*; theo điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng: *“Trường hợp khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi trên nợ gốc theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, thì phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất giới hạn mà pháp luật quy định tương ứng với thời gian chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn”*. Do vậy, đối với hợp đồng vay mà một bên là tổ chức tín dụng thì lãi suất của hợp đồng vay được thực hiện theo thỏa thuận. Hội đồng xét xử xét thấy lãi suất của hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020 mà các bên đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng, buộc bị đơn ông Trần Gia H phải trả một lần ngay sau khi có bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G tổng số tiền nợ tính đến ngày 20/9/2023 là 1.278.727.373 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 946.340.002 đồng, nợ lãi trong hạn là 228.673.447 đồng, nợ lãi quá hạn là 103.713.924 đồng); kể từ ngày 21/9/2023, ông Trần Gia H vẫn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên nợ gốc còn nợ cho đến ngày bị đơn thanh toán hết nợ vay theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020 và hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30/6/2023, Thông báo chuyển giao quyền và nghĩa vụ tố tụng số 2979/CV-VPB ngày 22/8/2023 của Ngân hàng V. Đến hạn thanh toán trên, nếu ông Trần Gia H không thanh toán hết số nợ trên thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành bản án, kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sở hữu xe ô

tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA 2.0, màu xanh, số khung RPXAB 2RXGLV000989, số máy 2005 20013VF20SUV, biển kiểm soát 51H-429.81 do ông Trần Gia H đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô để thu hồi nợ cho Công ty G. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nêu trên của bị đơn không đủ thanh toán hết khoản nợ cho nguyên đơn thì bị đơn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho nguyên đơn.

Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật phí, lệ phí năm 2015, yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 50.361.821 đồng đối với khoản nợ mà ông Trần Gia H phải trả là 1.278.727.373 đồng.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí 22.001.150 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo biên lai thu số AA/2022/0012401 ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 74, Điều 147, Điều 150 Điều 177, Điều 203, Điều 217, Điều 218, Điều 219, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 266, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ các điều 292, 295, 299, 317, 318, 322, 323, 351, 357, 463, 466 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ khoản 1 Điều 24 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;

Căn cứ khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Luật phí, lệ phí và Điều 6 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng.

Buộc ông Trần Gia H phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G tổng các khoản nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/9/2023 là 1.278.727.373 (Một tỷ hai trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi ba) đồng, theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020 và Hợp đồng mua bán nợ số

3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30/6/2023, Thông báo chuyển giao quyền và nghĩa vụ tố tụng số 2979/CV-VPB ngày 22/8/2023, trong đó:

+ Nợ gốc: 946.340.002 (Chín trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn không trăm linh hai) đồng;

+ Nợ lãi trong hạn: 228.673.447 (Hai trăm hai mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bảy) đồng;

+ Nợ lãi quá hạn: 103.713.924 (Một trăm linh ba triệu bảy trăm mười ba nghìn chín trăm hai mươi bốn) đồng;

Kể từ ngày 21/9/2023, ông Trần Gia H phải tiếp tục trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G tiền nợ lãi phát sinh trên nợ gốc còn nợ cho đến khi ông Trần Gia H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G theo mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020 và Hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30/6/2023, Thông báo chuyển giao quyền và nghĩa vụ tố tụng số 2979/CV-VPB ngày 22/8/2023.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Đến hạn thanh toán trên, nếu ông Trần Gia H chưa thanh toán hết nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành bản án, kê biên, phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA 2.0, màu xanh, số khung RPXAB 2RXGLV000989, số máy 2005 20013VF20SUV, biển kiểm soát 51H-429.81 do ông Trần Gia H đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 618136 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an Thành phố H cấp ngày 03/11/2020, theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2010122881199 ngày 04/11/2020, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố H để thu hồi nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nêu trên của ông Trần Gia H không đủ thanh toán hết khoản nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G thì ông Trần Gia H phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ G.

2- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Gia H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 50.361.821 (Năm mươi triệu ba trăm sáu mươi một nghìn tám trăm hai mươi một) đồng đối với khoản nợ mà ông Trần Gia H phải trả là 1.278.727.373 (Một tỷ hai trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi ba) đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V được nhận lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 22.001.150 (Hai mươi hai triệu không trăm lẻ một nghìn một trăm năm mươi) đồng theo biên lai thu số AA/2022/0012401 ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3- Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có tên nêu trên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát ND quận Gò Vấp;
- Thi hành án DS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (Hoa).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Tám

